

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2021/HSST
Ngày: 29/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Danh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Phương và bà Đoàn Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2021/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Văn K (tên gọi khác: Không); sinh ngày 06 tháng 2 năm 1975 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm B H, xã D H, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Sỹ N, sinh năm 1942 và con bà: Chu Thị D, sinh năm 1946; vợ: Mai Thị H, sinh năm 1974; con: 03 con, đứa lớn sinh năm 1993, đứa nhỏ sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 tại bản án số 89/HSST ngày 02/08/2016. Chấp hành xong ngày 22/11/2017. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến: Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1956

Trú tại: Xóm B H, xã D H, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 28/12/2020, Mai Văn K đi bộ từ nhà đến nhà Chu Thị B, sinh năm 1984, trú tại xóm T T, xã D H, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mục đích mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, K nói với Bích “bán cho bốn trăm bạc hàng” Bích hiểu ý K hỏi mua 400.000 đồng ma túy nên đồng ý. K đưa cho B 400.000 đồng rồi lấy 04 gói ma túy từ tay B, ngoài ra B còn cho thêm 01 viên nén màu hồng gói trong mảnh giấy bạc. Sau khi mua được ma túy, K đi về nhà.

Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, K đi đến đầu cầu Vách Bắc thuộc xóm V T, xã D P, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Diễn Châu kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên phải của Mai Văn K đang mặc 04 gói giấy màu trắng kẻ ô ly bên trong chất bột màu trắng nghi là ma túy và 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng nghi là ma túy. Tổ công tác Công an huyện Diễn Châu đã tiến hành niêm phong vật chứng và dẫn giải Mai Văn K về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Diễn Hồng để tiếp tục, điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 28/12/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu, xác định : chất bột màu trắng (04 gói) nghi là ma túy có khối lượng là 0,1 gam; 01 viên nén màu hồng nghi là ma túy có khối lượng 0,1 gam thu giữ của Mai Văn K.

Tại kết luận giám định số 109 /KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 01/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Mai Văn K gửi tới giám định là ma túy (Heroin) có khối lượng 0,1 gam; Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M2) thu giữ của Mai Văn K gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamin) có tổng khối lượng 0,1 gam.

Bản cáo trạng số 76/CT-VKSDC ngày 02/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố bị cáo: Mai Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của Mai Văn K.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Mai Văn K khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 40 phút ngày 28/12/2020, tại khu vực cầu Vách Bắc thuộc xóm V T, xã D P, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Công an huyện Diễn Châu phát hiện và bắt quả tang Mai Văn K đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2 gam ma túy (0,1 gam Heeroin và 0,1 gam Methamphetamin) với mục đích để sử dụng. Kết luận giám định số 109 /KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 01/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Mai Văn K gửi tới giám định là ma túy (Heroin) có khối lượng 0,1 gam; Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M2) thu giữ của Mai Văn K gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamin) có khối lượng 0,1 gam.

Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội tàng trữ ma túy để sử dụng. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ được là ma túy có khối lượng là 0,2 gam. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Mai Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã

hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, mà tiếp tục phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Nhưng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 điều 249 BLHS quy định: “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Trong vụ án này, còn có người đàn bà tên Chu Thị B, sinh năm 1984, trú tại xóm T T, xã D H, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An là người đã bán ma túy cho Mai Văn K (theo lời khai của K). Qua xác minh, hiện nay B không có mặt tại địa phương và không rõ hiện nay Bích ở đâu làm gì nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo vật chứng gồm: 01 phong bì thư niêm phong kín bên trong chứa ma túy là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Mai Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn K 15 (mười lăm) tháng tù. Về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/12/2020.

Vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa ma túy là vật chứng thu giữ của Mai Văn K sau khi lấy mẫu giám định. Toàn bộ vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu tại Biên bản giao nhận giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu ngày 07 tháng 4 năm 2021.

Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Mai Văn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Những người TGTT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện (NVCS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Danh Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Phương

Đoàn Thị Loan

Nguyễn Danh Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Dung

Hà Anh Thơ

Nguyễn Thị Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Dung

Hà Anh Thơ

Nguyễn Thị Huyền